

Số: 02/2020/QĐST-DS

Đ, ngày 24 tháng 7 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự;
Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 22/2020/TLST-DS ngày 17 tháng 6 năm 2020

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** - Bà Nguyễn Thị L- sinh năm 1952
Địa chỉ: Xóm HG, xã NH, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên
- Bà Nguyễn Thị T1 – sinh năm 1955
Địa chỉ: Tổ 5, phường HVT, TP. TN, tỉnh Thái Nguyên
- Bà Nguyễn Thị T - sinh năm 1957
Địa chỉ: Xóm H, xã HT, TP.TN, tỉnh Thái Nguyên.
- Bà Nguyễn Thị K – sinh năm 1958
Địa chỉ: Xóm HG, xã NH, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.
- Bà Nguyễn Thị G (tức H) - sinh năm 1961
Địa chỉ: Xóm H, xã HT, TP.TN, tỉnh Thái Nguyên.
- Bà Nguyễn Thị B – sinh năm 1966
Địa chỉ: Xóm HG, xã NH, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.
- **Bị đơn:** - Bà Trần Thị N - sinh năm 1963
- Địa chỉ: Xóm HG, xã NH, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.
- Anh Nguyễn Văn Y – sinh năm 1985 (đồng thời là đại diện theo ủy quyền của bà Trần Thị N)

Địa chỉ: Xóm BT, xã QT, TP. TN, tỉnh Thái Nguyên.

- Chị Nguyễn Thị A – sinh năm 1987

Địa chỉ: Xóm C, xã HT, TP. TN, tỉnh Thái Nguyên.

- Chị Nguyễn Thị P – sinh năm 1989

Địa chỉ: Xóm C, xã HT, TP. TN, tỉnh Thái Nguyên.

Người đại diện theo ủy quyền của chị Nguyễn Thị P: Chị Nguyễn Thị D – sinh 1984 (địa chỉ: xóm BT, xã QT, TP. TN, tỉnh Thái Nguyên).

5. Anh Nguyễn Văn E – sinh năm 1992

Địa chỉ: Xóm HG, xã NH, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Xác định di sản của cụ Nguyễn Văn S và cụ Nguyễn Thị M để lại gồm: Toàn bộ diện tích 10219m² đất có trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên hộ ông Nguyễn Văn V được Ủy ban nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 06/10/1999 và toàn bộ diện tích đất 5107m² có trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên hộ bà Nguyễn Thị M được Ủy ban nhân dân huyện Đ cấp ngày 06/10/1999. Tổng giá trị di sản là 400.000.000đ (bốn trăm triệu đồng). Các đương sự thống nhất phân chia di sản như sau:

- Bà Trần Thị N và các con (gồm: anh Nguyễn Văn Y, chị Nguyễn Thị A, chị Nguyễn Thị P và anh Nguyễn Văn E) được toàn quyền quản lý, sử dụng phần diện tích 10219m² đã được cấp trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên hộ ông Nguyễn Văn V.

- Đối với phần diện tích đất 5107m² có trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên hộ bà Nguyễn Thị M, bà Nguyễn Thị L, bà Nguyễn Thị T, bà Nguyễn Thị K, bà Nguyễn Thị G (tức H), bà Nguyễn Thị B và Trần Thị N (người đại diện theo ủy quyền là anh Nguyễn Văn Y), anh Nguyễn Văn Y, chị Nguyễn Thị A, chị Nguyễn Thị P (người đại diện theo ủy quyền là chị Nguyễn Thị D), anh Nguyễn Văn E đều từ chối nhận di sản thừa kế đối với phần diện tích đất này và đều thống nhất nhường quyền thừa kế cho bà Nguyễn Thị T1 được toàn quyền quản lý, sử dụng diện tích 5107m² có trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên hộ bà Nguyễn Thị M. Bà T1 có trách nhiệm làm thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

- **Án phí:** Bà Nguyễn Thị T1 tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 10.000.000đ (mười triệu đồng) nộp ngân sách Nhà nước, được trừ vào số tiền 1.667.000đ (một triệu sáu trăm sáu mươi bảy nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0016676 ngày 16/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Bà T1 còn phải nộp tiếp 8.333.000đ (tám triệu ba trăm ba mươi ba nghìn đồng).

Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị L, bà Nguyễn Thị T, bà Nguyễn Thị K, bà Nguyễn Thị G (tức H) và bà Nguyễn Thị B mỗi người 1.667.000đ (một triệu sáu trăm sáu mươi bảy nghìn đồng) theo các biên lai tương ứng với từng người có tên

trên theo số thứ tự: 0016675, 0016677, 0016678, 0016679, 0016680 ngày 16/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Thị An